

BÁO CÁO

Đánh giá hoạt động ngành Thông tin và Truyền thông 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Công tác kiện toàn, tổ chức bộ máy

Sở Thông tin và Truyền thông hoạt động theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận, gồm 04 phòng chuyên môn: Thanh tra Sở; Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản; Phòng Công nghệ; Văn phòng Sở và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông).

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là 44 (24 nam, 20 nữ). Sở Thông tin và Truyền thông gồm Giám đốc Sở, 02 Phó Giám đốc Sở, 07 Trưởng, phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc; đã phân công 03 phụ trách phòng chuyên môn trực thuộc Trung tâm.

2. Công tác quản lý, điều hành ngành Thông tin và Truyền thông

Bám sát các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở đã triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm ngành Thông tin và Truyền thông 6 tháng đầu năm (Quyết định số 06/QĐ-STTTT ngày 02/02/2023 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm ngành Thông tin và Truyền thông năm 2023) kịp thời, đảm bảo theo tiến độ kế hoạch đề ra, cụ thể:

Các chỉ tiêu phát triển của ngành thông tin và truyền thông năm 2023 được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 được triển khai, thực hiện đảm bảo trong 6 tháng đầu năm^[1]

Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông (Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023), 6 tháng đầu năm, Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành 06/08 nhiệm vụ đúng thời hạn và 02/08 nhiệm vụ đang tiếp tục triển khai, thực hiện^[2]

¹ Phụ lục 1: Các chỉ tiêu phát triển ngành Thông tin và Truyền thông thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2023

² Phụ lục 2: Tình hình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023

II. HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ

1. Lĩnh vực Công nghệ thông tin

1.1. Công tác xây dựng, tham mưu văn bản

Trong 6 tháng đầu năm, Sở đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 04 Quyết định; 01 Chỉ thị; 03 Kế hoạch và các văn bản triển khai thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin³

1.2. Công tác tổ chức triển khai thực hiện

Đã hoàn thành xây dựng nền tảng tích hợp dữ liệu dùng chung của tỉnh để kết nối, tích hợp, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu dùng chung của tỉnh, đang tích hợp các cơ sở dữ liệu tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh. Đến nay đã tích hợp được 02 cơ sở dữ liệu vào nền tảng lõi.

Đã kết nối, tích hợp, khai thác 20 trường thông tin cơ bản trong CSDLQG về dân cư với 100% dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để phục vụ trong việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp có 899 tài khoản đăng ký thông tin để thực hiện kết nối, khai thác CSDLQG về dân cư cho đơn vị tỉnh, huyện/thành phố và cấp xã tham gia kết nối. Tuy nhiên qua rà soát có nhiều tài khoản đăng ký nhưng trên thực tế không tham gia khai thác CSDLQG về dân cư; do đó chỉ cấp cho 156 tài khoản (tài khoản có chức năng một cửa) tham gia khai thác CSDLQG về dân cư. Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 25/5/2023 đã có 20.464 lượt khai thác thông tin CSDLQG về dân cư (trong đó: cấp tỉnh: 896 lượt, cấp huyện và cấp xã: 19.568 lượt).

Tiến hành nâng cấp hoàn thiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến phù hợp với yêu cầu kết nối chia sẻ dữ liệu và đáp ứng đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và đã xây dựng tích hợp chức năng Xác thực qua mã OTP khi đăng nhập Hệ thống Cổng Dịch vụ công của tỉnh hoàn thiện và đưa vào vận hành chính thức.

Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội: Đã xây dựng và đưa vào vận hành Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh và kết nối với Hệ thống báo cáo của Chính phủ theo quy định. Triển khai thực hiện Quy chế quản lý khai thác và vận hành Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh, đến nay đã thực hiện số hóa

³ Quyết định số 87/2022/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 về việc Quy định mức hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 về việc giao chỉ tiêu thực hiện dịch vụ công trực tuyến cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2023; Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 về việc Ban hành mã định danh các cơ quan, đơn vị hành chính và sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Chỉ thị về phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số thúc đẩy chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch Giám sát công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh năm 2023 theo Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 29/11/2021.

Kế hoạch số 1718/KH-UBND ngày 30/4/2023 về việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số các Sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023; Kế hoạch số 1849/KH-UBND ngày 12/5/2023 về kế hoạch hành động nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023; Triển khai Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát.

410 biểu, trong đó: 02 biểu liên thông văn phòng chính phủ và 408 biểu địa phương; Đã xây dựng hoàn thiện 17 biểu mẫu báo cáo theo Thông tư 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ trên Hệ thống báo cáo kinh tế - xã hội của tỉnh và đang thực hiện kết nối liên thông với Văn phòng Chính phủ.

Hội nghị truyền hình trực tuyến: Thực hiện 100% cuộc họp qua hội nghị truyền hình giữa UBND tỉnh với các cơ quan nhà nước, UBND cấp huyện, cấp xã. Đã kết nối liên thông 4 cấp từ Trung ương, tỉnh, huyện và 65/65 xã, phường, thị trấn.

Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ: Đã triển khai hệ thống đến Tỉnh ủy, tất cả các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố. Và đang tiếp tục triển khai hệ thống cho HĐND các huyện, thành phố.

Triển khai phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD.Office): Toàn tỉnh hiện có 26/26 Sở, ban, ngành và 7/7 UBND cấp huyện, 65/65 UBND cấp xã đã triển khai Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc được tích hợp chứng thư số và được găng mã định danh. Đồng thời, bổ sung chức năng quản lý tài liệu và lưu trữ điện tử trên phần mềm TD.Office. Tỷ lệ văn bản đi/đến được chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng so với tổng số văn bản đi/đến giữa các cơ quan, đơn vị trong nội bộ tỉnh, đạt tỷ lệ 97,89% đối với cấp tỉnh, 88,37% đối với cấp huyện và 71,24% đối với cấp xã. Hoàn thành trực liên thông văn bản điện tử nội tỉnh (LGSP) giữa các cơ quan, Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh; kết nối, liên thông phần mềm TD.Office với trực liên thông văn bản quốc gia. Từ ngày 01/01/2023 đến 25/5/2023 tổng số văn bản đi/đến toàn tỉnh là 395.511 văn bản (giảm 1,19% so với cùng kỳ), trong đó có 88.971 văn bản đi (giảm 4,43%) và 305.540 văn bản đến (giảm 0,2%); cấp tỉnh 36.601 văn bản đi và 129.064 văn bản đến; cấp huyện 27.045 văn bản đi và 54.150 văn bản đến; cấp xã 25.325 văn bản đi và 122.326 văn bản đến. Việc sử dụng chữ ký số cá nhân toàn tỉnh đạt 95,85% (cấp tỉnh: 98,26%; cấp huyện: 96,71%; cấp xã: 91,47%). Việc sử dụng Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc trong thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, một số đơn vị có tỷ lệ ký số văn bản chưa cao như: xã Phước Bình đạt 48,77%, xã Phước Kháng đạt 52,88%, xã Công Hải đạt 52,79%, xã Phước Thành đạt 46,77%, Phước Hòa đạt 30,46%.

Vận hành và theo dõi Cổng dịch vụ công trực tuyến: Trên Cổng dịch vụ công tỉnh có 1.122 dịch vụ công trực tuyến (419 DVCTT toàn trình và 703 DVCTT một phần), trong đó: cấp tỉnh 770 DVCTT (331 DVCTT toàn trình và 439 DVCTT một phần); cấp huyện 259 DVCTT (67 DVCTT toàn trình và 192 DVCTT một phần); cấp xã 93 DVCTT (21 DVCTT toàn trình và 72 DVCTT một phần). Đến nay, đã đồng bộ trạng thái 1.089/1.122 DVCTT đạt 97,06%, tích hợp lên Cổng dịch vụ công Quốc gia 1.089/1.122 DVCTT đạt 97,06%.

Từ ngày 01/01/2023 đến 25/5/2023 trên hệ thống Dịch vụ công tỉnh tiếp nhận 132.667 hồ sơ trong đó: cấp tỉnh 91.773 hồ sơ (trong đó có 16.325 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 17,79%, 75.284 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 82,03%, 164 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,13 %); Cấp huyện

6.177 hồ sơ (trong đó có 1.279 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 20,71%, 4.897 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 79,28%, 01 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,01 %); Cấp xã: 34.717 hồ sơ (trong đó có 8.417 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 24,24%, 26.300 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 75,76%, 0 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0 %). Tổng số hồ sơ đã được giải quyết là 131.124 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 130.583 hồ sơ chiếm 99,59%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 541 hồ sơ chiếm 0,41%.

Tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên địa bàn tỉnh 106.481/132.667 hồ sơ đạt 80,26%, vượt 10,26% so với chỉ tiêu phát triển Chính quyền số năm 2023 (70%); Tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tiếp 26.021/132.667 hồ sơ đạt 19,61%. Đồng bộ trạng thái lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia 118.675/132.667 hồ sơ đạt 89,45%.

Hệ thống thư điện tử công vụ: Thường xuyên kiểm tra, cô lập thư bị nhiễm virus, spam, mã độc... Kiểm tra, rà soát cập lại tài khoản và mật khẩu hộp thư điện tử công vụ của công chức, viên chức cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; cấp mới 518 hộp thư điện tử, nâng tổng số hộp thư điện tử trên hệ thống hiện tại là 7.301 hộp thư; khôi phục mật khẩu: 240 tài khoản; thường xuyên theo dõi chặn lọc thư rác hàng ngày, trung bình khoảng 200 thư/ngày; Chặn tài khoản phát tán thư rác vào hệ thống trung bình hàng tháng 27 tài khoản. Tỷ lệ CBCC,VC thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong phối hợp xử lý công việc đạt tỷ lệ từ 90 - 95%. 100% giấy mời họp, tài liệu họp và lịch công tác của UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành đều được gửi qua hệ thống thư điện tử, góp phần tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp, nâng cao năng suất, hiệu quả trong công việc.

Cổng/Trang thông tin điện tử thông suốt, hiệu quả: Cổng thông tin điện tử của tỉnh đã được nâng cấp, tích hợp 19 Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, 07 Trang thông tin điện tử của UBND các huyện, thành phố và 22 trang thông tin điện tử của các cơ quan Đảng, Đoàn thể tạo môi trường giao tiếp, công khai minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước với người dân và doanh nghiệp. Sở Thông tin và Truyền thông đã tiếp nhận, biên tập và đăng 14 số công báo điện tử/117 văn bản theo quy định. Cổng thông tin điện tử đã đăng 424 tin bài; 20 văn bản dự thảo trên chuyên mục “Đóng góp ý kiến dự thảo văn bản”; 04 văn bản trên chuyên mục “Xin ý kiến Nhân dân”; Tiếp nhận và chuyển xử lý 16/16 câu hỏi của doanh nghiệp, người dân gửi đến Chuyên mục Hỏi- Đáp; Hệ thống du lịch thông minh (<https://ninhthuantourism.vn>) đã đăng tải được 156 tin bài, 254 doanh nghiệp đã đăng tải thông tin trên hệ thống, tổng số lượt truy cập là 3.474.631 lượt.

Hoàn thành việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết TTHC từ Cổng dịch vụ công tỉnh với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC các Bộ, ngành Trung ương, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, cụ thể: Bộ Tư pháp: phần mềm hộ tịch tại địa chỉ

<https://hotichdientu.moj.gov.vn>; phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp dùng chung tại địa chỉ <https://dangnhapltp.moj.gov.vn>; Bộ Kế hoạch và Đầu tư: phần mềm Đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ <https://dangkykinhdoanh.gov.vn>; Bộ Xây dựng: Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua tại địa chỉ <https://dvcnhaoxaydung.gov.vn>; Bộ Giao thông Vận tải: Hệ thống dịch vụ công trực tuyến vận tải đường bộ tại địa chỉ <https://qlvt.mt.gov.vn>; Bộ tài nguyên và Môi trường: Hệ thống dịch vụ công thiết yếu tại địa chỉ <http://demothietyeu.monre.gov.vn>; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội: Hệ thống phần mềm Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội tại địa chỉ <https://dvcbtxh.molisa.gov.vn>.

Hoàn thiện mở tiêu mục Đề án 06/CP trong mục Chuyển đổi số trên Chuyên trang chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận nhằm hỗ trợ người dùng trong việc truy xuất và cập nhật thông tin kịp thời các văn bản liên quan đến Đề án 06 của Trung ương và của tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm, đã cấp 280 chứng thư số cho các tổ chức, cá nhân.

1.3. Công tác phối hợp

Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh triển khai xây dựng phần mềm Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh; Cập nhật số liệu và tài liệu minh chứng cải cách hành chính cấp tỉnh lên phần mềm của Bộ Nội vụ; Rà soát kết quả thẩm định sơ bộ công tác cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan, đơn vị.

Phối hợp với FPT và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tích hợp các hệ cơ sở dữ liệu các ngành lĩnh vực vào kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; Phối hợp với Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội thi tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận năm 2023.

1.4. Hoạt động Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng và điều hành đô thị thông minh tỉnh

Rà quét mã độc và lỗ hổng: Theo dõi, cập nhật cơ sở dữ liệu mới cho hệ thống phần mềm Symantec Antivirus và các bản vá lỗ hổng bảo mật được cảnh báo từ Cục An toàn thông tin; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng trong thời gian Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, nghỉ lễ 30/4 và 01/5; rà soát nội dung không phù hợp trên website của cơ quan Nhà nước; triển khai nền tảng chia sẻ, phối hợp sự cố an toàn thông tin mạng với VNCERT/CC trên irlab.vn (cho các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh).

Hệ thống giám sát nhật ký máy chủ tập trung (VCS-CyCir): Trong 6 tháng đầu năm 2023, trên hệ thống giám sát an toàn thông tin ghi nhận 33.281 cảnh báo vào các hệ thống máy chủ, máy tính người dùng. Phối hợp Viettel xác minh và xử lý, bên cạnh đó cũng tiếp nhận các cảnh báo lỗ hổng bảo mật từ các phần mềm, ứng dụng phổ biến như: Lỗ hổng thực thi mã từ xa trên ManageEngine ADManager Plus (Trung bình) và các cảnh báo các máy tính có kết nối truy vấn

đến máy chủ CNC. Phối hợp Viettel thực hiện rà soát, gỡ bỏ mã độc trên máy Web Server Sở Ban Ngành. Thường xuyên phối hợp theo dõi hệ thống, cập nhật các bản vá nhằm đảm bảo hệ thống luôn an toàn và ổn định.

Hệ thống giám sát máy khách SOC (Ajiant): Trong 6 tháng đầu năm 2023, có 41.585 cảnh báo thấp, các cảnh báo thấp đều phát sinh từ các phần mềm hệ thống nội bộ như: Phần mềm hệ thống Lotus Domino, tiến trình đăng nhập vào hệ thống trên portal.ninhthuan.egov.vn, phát hiện nghi ngờ mã hash MD5 trên các máy người dùng. Có 79.565 cảnh báo các tiến trình ứng dụng truy vấn DNS. Có 19.465 cảnh báo Trung bình người dùng mở thực thi các tệp tin từ các nguồn không xác thực dẫn đến nguy cơ bị nhiễm mã độc; thay đổi thuộc tính tệp tin.. Có 1.477 cảnh báo Cao; phát hiện một số tiến trình trên máy người dùng có hành vi tương tự IOC_Trojan_GandCrab, các tiến trình của các ứng dụng kết nối hỗ trợ từ xa (Ultraview), phát hiện một số tiến trình trên máy người dùng có hành vi rà quét thông tin trên máy người dùng như mật khẩu, mã pin. Có 332 cảnh báo có mức độ Nghiêm trọng, các cảnh báo này do có sự thay đổi cập nhật trên hệ thống của quản trị viên. Thường xuyên theo dõi hệ thống nhằm đảm bảo hệ thống an toàn. Hiện tại trên hệ thống Ajiant được cập nhật 208 máy.

Hệ thống thông tin Phản ánh hiện trường: Trong 6 tháng đầu năm 2023, tiếp nhận 211 phản ánh, nâng tổng số phản ánh hiện trường 1.838 phản ánh. Thống kê theo lĩnh vực trong đó: Văn hóa - Du lịch: 04; Giao thông: 32; Môi trường: 24; Dịch vụ hành chính, công ích sự nghiệp: 49; Đầu tư - Kinh doanh - Khởi nghiệp: 02; Đất đai: 08; Hạ tầng đô thị: 37; Bưu chính viễn thông: 17; Các lĩnh vực khác: 38.

Hệ thống camera giao thông: Tại 37 camera hoạt động ổn định, không phát hiện các hành vi gây rối gây mất trật tự an ninh nào.

Phần mềm quản lý dữ liệu quan trắc tự động: Quan trắc nước thải: có 02 thiết bị hoạt động tốt : Nhà máy bia SG_NT và Nhà máy khăn bông Quảng Phú; tháng 5/2023 có thêm 01 thiết bị đưa thêm vào hoạt động: Trạm xử lý nước thải Khu công nghiệp Thành Hải. Hầu hết các trạm được cập nhật số liệu đầy đủ, có trường hợp ngắt kết nối xảy ra (do mất kết nối đến máy chủ) đã báo cáo và liên hệ với đơn vị liên quan để khắc phục kịp thời.

Quan trắc khí thải: có 02 trạm hoạt động tốt (Công ty CP đường BH_Phan Rang, Công ty xi măng). Các Trạm hoạt động ổn định, các thông số được cập nhật đầy đủ, có một số trường hợp vượt quy chuẩn và ngắt kết nối xảy ra (do mất kết nối đến máy chủ) đã báo cáo và liên hệ với đơn vị liên quan để khắc phục kịp thời. Đến tháng 5/2023 Công ty CP đường BH_Phan Rang (KT) tạm ngừng hoạt động do đã hết mùa vụ sản xuất năm 2022 - 2023.

Theo dõi hệ thống cơ sở dữ liệu Ngành Thủy lợi Ninh Thuận: Hiện có 22 hồ, chỉ có hồ Sông Sắt và Sông Cái được cập nhật dữ liệu mới tự động hàng ngày, trong tuần các hồ còn lại cập nhật thủ công.

Công tác giám sát thông tin trên internet và mạng xã hội: Tính đến ngày 25/5/2023, hệ thống giám sát thông tin trên mạng xã hội

(<https://social1.soc.gov.vn>) với tổng lượt giám sát: 92.625. Có 126.874 tin liên quan tỉnh Ninh Thuận, trong đó: tích cực: 15.160 (8,8% tổng số tin), tiêu cực: 4.721 (1,9% tổng số tin) và trung lập: 106.993 (98,3% tổng số tin). Các tin tiêu cực được Sở sàng lọc và phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xác định hành vi và xử lý.

2. Lĩnh vực bưu chính, viễn thông

2.1. Tình hình hoạt động của các doanh nghiệp bưu chính, chuyển phát

Về hạ tầng: Toàn tỉnh có 02 doanh nghiệp và 11 Văn phòng đại diện, 03 Công ty trách nhiệm hữu hạn nội tỉnh hoạt động bưu chính, chuyển phát với 115 điểm phục vụ bưu chính. Bán kính phục vụ khoảng là 3km/1 điểm và bình quân 5.183 người/1 điểm phục vụ.

Về sản lượng và doanh thu: Sản lượng dịch vụ bưu chính ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 là 2.066.300 bưu gửi (tăng 26,39% so với cùng kỳ) và 2.096.548 bưu phát (tăng 17,14% so với cùng kỳ). Doanh thu ước đạt 1,003 tỷ đồng (tăng 5% so với cùng kỳ). Trong đó, sản lượng bưu gửi qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ước thực hiện là 25.026 bưu gửi, doanh thu ước đạt 527 triệu đồng.

2.2. Tình hình hoạt động của các doanh nghiệp viễn thông

Hạ tầng viễn thông: Trên địa bàn tỉnh hiện có 07 doanh nghiệp cung cấp các dịch vụ viễn thông, internet và truyền hình cáp. Có 187 điểm chuyển mạch; 196 tuyến viba; 51 tuyến cáp đồng dài 316 km; 825 tuyến cáp quang với tổng chiều dài 7.312 km, 1.911 trạm BTS (502 trạm 2G, 718 trạm 3G, 691 trạm 4G), 674 vị trí trạm BTS (220 vị trí cột ăngten sử dụng chung), 09 trạm điều khiển thông tin di động BSC. Hạ tầng mạng truyền dẫn cáp quang để cung cấp dịch vụ internet cố định băng rộng và dịch vụ truy nhập internet 3G, 4G được phủ đến 100% số thôn có dân cư trên địa bàn toàn tỉnh. Đã lắp đặt 75 trạm 5G (5G NSA), đã phát sóng thử nghiệm 6 trạm.

Doanh thu và phát triển thuê bao viễn thông: Tổng doanh thu sản xuất, kinh doanh dịch vụ viễn thông trong toàn ngành 6 tháng đầu năm ước đạt 517 tỷ đồng.

Phát triển 8.735 thuê bao điện thoại (2.459 thuê bao di động trả sau và 6.276 thuê bao di động trả trước). Tổng số thuê bao điện thoại trên toàn tỉnh là 690.503 thuê bao, đạt mật độ 116,3 thuê bao/100 dân; (trong đó: điện thoại cố định 44.500 thuê bao, di động trả sau 50.498, di động trả trước 595.505).

Phát triển 5.976 thuê bao internet băng rộng (1.664 thuê bao internet cố định, 4.312 thuê bao internet di động). Tổng số thuê bao internet băng rộng trên toàn tỉnh là 340.656 thuê bao; trong đó, internet cố định băng rộng là 85.622 thuê bao, internet băng rộng di động là 255.034 thuê bao. Mật độ internet trên toàn tỉnh là 98 thuê bao/100 dân.

Tổng số Thuê bao đã khóa 1 chiều sau 31/3/2023 là 6.228 Thuê bao. Tổng số thuê bao đã khóa 2 chiều sau 15/4/2023 là 4.215 thuê bao.

2.3. Tình hình quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông

Tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định và 01 Kế hoạch ^[4].

Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động bưu chính, chuyển phát; phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi tình hình bảo đảm an toàn, an ninh trong hoạt động bưu chính chuyển phát đối với các doanh nghiệp, văn phòng đại diện đặt trên địa bàn tỉnh; Đồng thời, chỉ đạo các doanh nghiệp Viễn thông tuyên truyền về các kênh chính thức của doanh nghiệp viễn thông di động trong quá trình chuẩn hóa thông tin thuê bao; xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; hoàn thành việc kết nối dữ liệu và làm sạch thông tin thuê bao di động, giải quyết vấn đề Sim rác nhằm tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp thực hiện đăng ký tài khoản dịch vụ công và tham gia thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia được thuận lợi.

Phối hợp triển khai kênh truyền và cổng kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước; Tổ chức triển khai thí điểm hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh, cho ý kiến thiết kế đầu tư hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

6 tháng đầu năm, đã hướng dẫn cấp phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện: 182 hồ sơ.

3. Lĩnh vực Thông tin - Báo chí - Xuất bản

Trong 6 tháng đầu năm, đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 04 Kế hoạch và các văn bản triển khai thuộc lĩnh vực Thông tin - Báo chí - Xuất bản ^[5]

3.1. Về công tác thông tin đối ngoại: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thông tin đối ngoại năm 2023; Kế hoạch số 5438/KH-UBND ngày 14/12/2022 thông tin tuyên truyền, quảng bá về tỉnh Ninh Thuận trên ấn

⁴ Quyết định triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận việc hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định ban hành Quy định quản lý, xây dựng và sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật viễn thông, hạ tầng kỹ thuật viễn thông với hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 1146/KH-UBND ngày 28/3/2023 về Phát triển hạ tầng số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

⁵ Kế hoạch số 5438/KH-UBND ngày 14/12/2022 thông tin tuyên truyền, quảng bá về tỉnh Ninh Thuận trên ấn phẩm của các cơ quan báo chí năm 2023; Kế hoạch số 449/KH-UBND ngày 13/02/2023 về hoạt động thông tin đối ngoại năm 2023; Kế hoạch số 1145/KH-UBND ngày 28/3/2023 về tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ 2 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 1234/KH-BTC ngày 03/4/2023 về việc thông tin tuyên truyền Lễ hội Nho và Vang Ninh Thuận năm 2023 và đón nhận Bằng công nhận của UNESCO ghi danh “Nghệ thuật làm gốm của người Chăm vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp”; Công văn số 1347/UBND-VXNV ngày 07/4/2023 về việc tạo điều kiện cho đoàn phóng viên Hàn Quốc vào tỉnh tác nghiệp; văn bản chỉ đạo về việc “Tăng cường công tác truyền thông chính sách theo Chỉ thị 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ”; Công văn số 1993/UBND-VXNV ngày 19/5/2023 hỗ trợ thông tin, tuyên truyền Lễ đón Bằng công nhận của UNESCO ghi danh nghệ thuật làm gốm của người Chăm vào danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp và Lễ hội Nho - Vang Ninh Thuận năm 2023; văn bản chấp thuận cho đoàn phóng viên của Hãng truyền hình Nhật bản Asahi tác nghiệp tại tỉnh.

phẩm của các cơ quan báo chí năm 2023. Ngoài ra, phối hợp với Cục Thông tin đối ngoại tổ chức mở lớp tập huấn cho cán bộ, công chức phụ trách công tác thông tin đối ngoại của các Sở, ngành địa phương về kiến thức thông tin đối ngoại; Phối hợp với các Sở, ngành hỗ trợ, tạo điều kiện cho đoàn phóng viên Báo Quân đội Nhân dân, Báo ảnh Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam hoạt động tác nghiệp tại tỉnh; Đoàn phóng viên Hàn Quốc, Nhật Bản tác nghiệp tại tỉnh theo đúng quy định của Luật Báo chí.

3.2. Về quản lý báo chí: Tham mưu ban hành 22 bản tin điểm báo tuần, tổng hợp, theo dõi việc đăng tải cập nhật tin bài trên báo chí, tổng cộng với hơn 4.364 tin/bài (tăng hơn so với cùng kỳ 85 tin/bài). Các tuyến tin, bài, chuyên mục tiếp tục phản ánh trung thực công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, địa phương phản ánh; tuyên truyền đậm nét về Lễ hội Nho - Vang Ninh Thuận 2023 và Lễ đón bằng của UNESCO ghi danh “Nghệ thuật làm gốm của người Chăm”... Các cơ quan báo chí đã đồng hành với tỉnh trong công tác tuyên truyền, phản ánh kịp thời tình hình thời sự của tỉnh, đặc biệt là thông tin các chuyến thăm và làm việc của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đoàn công tác các Bộ, ban, ngành Trung ương tại Ninh Thuận; các cuộc kiểm tra, làm việc tại cơ sở của lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; các đoàn khách đến làm việc, tiếp xúc ngoại giao, các sự kiện chính trị, kinh tế văn hóa xã hội của tỉnh; đưa tin về công tác xây dựng Đảng; các cơ quan báo chí tuyên truyền kịp thời việc nghiên cứu, học tập quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; tuyên truyền các kỳ họp HĐND tỉnh khóa XI chú trọng phản ánh các tuyến tin bài về tấm gương người tốt việc tốt, cổ vũ các điển hình tiên tiến, tạo hiệu ứng tích cực và đồng thuận của Nhân dân trong tỉnh. Tuyên truyền công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường; công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; tuyên truyền các chủ trương, quan điểm của Việt Nam trong bảo vệ chủ quyền, biển đảo của Tổ quốc; tình hình biển, đảo gắn với phát triển kinh tế biển địa phương; Các cơ quan báo chí đã chủ động đưa tin, tuyên truyền kịp thời các giải pháp điều hành kinh tế - xã hội của Chính phủ, của tỉnh, phản ánh đầy đủ kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh 6 tháng đầu năm 2023. Tích cực có nhiều bài viết chuyên sâu, phản ánh chính xác, khách quan những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh khi triển khai các khâu đột phá, nhóm ngành trụ cột; công tác giải ngân vốn đầu tư công; việc hỗ trợ doanh nghiệp tăng năng suất, chất lượng hàng hóa; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thu hút đầu tư cho dự án; phát triển các dự án năng lượng tái tạo, kinh doanh bất động sản; thông tin quảng bá về du lịch, sản phẩm đặc thù; công tác đầu tư phát triển kinh tế xã hội; các chính sách bảo đảm an sinh xã hội; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, giảm nghèo bền vững; một số thông tin tích cực về việc thông tuyến đường cao tốc Bắc Nam đoạn qua Cam Lâm - Vĩnh Hảo, về phát triển, hình thành 6 đô thị ven biển và hình thành dải ven biển phát triển theo cấu trúc không gian đan xen hỗn hợp đô thị du lịch về phía Bắc và phía Nam.

3.3. Về thông tin cơ sở: Sở đã ban hành hơn 130 lượt văn bản tuyên truyền các sự kiện chính trị, các ngày lễ của đất nước và địa phương, tập trung tuyên

truyền công tác mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão 2023; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023; an toàn giao thông, bảo đảm an toàn thực phẩm; tuyên truyền việc triển khai lấy ý kiến của Nhân dân đối với Luật Đất đai sửa đổi; tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh trong mùa nắng nóng; các sự kiện, lễ hội của tỉnh và sự kiện chính trị của đất nước; tuyên truyền về lễ hội Nho - Vang Ninh Thuận năm 2023; công tác phát triển, kinh tế, quốc phòng - an ninh; tuyên truyền phản ánh kịp thời việc thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, công tác chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động; tình hình giải ngân vốn tín dụng ưu đãi cho các đối tượng chính sách; tuyên truyền việc triển khai nghiên cứu, học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; kết quả Kỳ họp thứ tư, Quốc hội khóa XV; kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI; chuyên đề năm 2023 Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cuộc thi tác phẩm báo chí về đề tài “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2022 - 2025.

Báo Ninh Thuận, Hội Nhà báo tỉnh đã xuất bản 02 đặc san Xuân, đặc san Tháng tư, đặc san Người làm báo Ninh Thuận. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: xây dựng các chương trình truyền hình và phát thanh đặc sắc trong dịp Tết nguyên đán; tiếp tục phát sóng chương trình địa phương đạt 19 giờ/ngày. Tổng thời lượng phát sóng phát thanh 6 tháng đầu năm đạt 10.314 giờ. Trong đó: Tiếp âm Đài TNVN (VOV1, VOV2, VOV4): 7.038 giờ; Phát sóng chương trình địa phương: 3.276 giờ. Tổng thời lượng phát sóng truyền hình đạt 57.925 giờ. Trong đó: Các kênh truyền hình: VTV1, VTV2, VTV3, VTV4, VTV5, VTV6, VTV7, VTV8, VTV9: 37.177 giờ; Chương trình địa phương tự sản xuất (NTV): Kênh NTV phát sóng 19 giờ/ngày, được truyền dẫn phát sóng trên các phương tiện: Truyền hình Số mặt đất VTV, Vệ tinh Vinasat-1, VTVCab, FPT, My TV, SCTV: 20.748 giờ. Các Đài Truyền thanh huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và phát sóng với tổng thời lượng phát sóng của mỗi Đài huyện bình quân là 630 giờ 30 phút, trong đó tiếp âm chương trình Đài TW và Tỉnh: 510 giờ, phát Chương trình Đài huyện: 120 giờ 30 phút. Hệ thống phát thanh ở các xã duy trì hoạt động thường xuyên, tuyên truyền kịp thời các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

3.4. Về công tác quản lý thông tin trên mạng xã hội: Phối hợp với Công an các huyện, thành phố để rà soát xác định đối tượng sử dụng facebook đăng tải các nội dung trên mạng xã hội với 14 trường hợp đăng tải thông tin trên mạng (giảm so với cùng kỳ 07 đối tượng), giám định tư pháp nội dung thông tin đăng tải trên mạng đối với 02 đối tượng. Bên cạnh đó, hàng ngày theo dõi và kiểm tra các thông tin trên các trang mạng xã hội cá nhân, trang hội nhóm...để qua đó, kịp thời nhắc nhở và chấn chỉnh việc cung cấp thông tin trên mạng xã hội (với hơn 6.000 nội dung thông tin đăng liên quan tới Ninh Thuận).

3.5. Về phối hợp quản lý nhà nước đối với hoạt động của các Nhà báo, phóng viên Thường trú các cơ quan báo chí: Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục tham mưu đánh giá nhận xét hoạt động báo chí và các tin, bài đăng tải

trên báo chí để Ủy ban nhân dân tỉnh được biết, chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương kịp thời kiểm tra, xử lý và giải đáp các vấn đề báo chí phản ánh đúng quy định của quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Hoạt động của đội ngũ phóng viên báo chí, Thường trú các báo đóng trên địa bàn tỉnh luôn bám sát tôn chỉ, mục đích; thực hiện đúng định hướng truyền truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương và Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, đồng thời chấp hành tốt các quy định của cơ quan quản lý nhà nước. Tổng số phóng viên các báo giữ nguyên, không thay đổi (Tổng số 32 phóng viên, trong đó: Văn phòng đại diện 02; Phóng viên Thường trú 09; Phóng viên có văn bản thông báo, giới thiệu hoạt động thường xuyên trên địa bàn tỉnh 10; Phóng viên phụ trách khu vực Nam Trung bộ là 07 người; Phóng viên có giấy giới thiệu hoạt động tại Ninh Thuận nhưng không thường xuyên tác nghiệp là 04 người). Nội dung phản ánh trên các báo tạo được dư luận tốt của Nhân dân, góp phần triển khai hiệu quả các Nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào trong cuộc sống.

5. Về quản lý cấp giấy phép xuất bản, hợp báo, thông tin điện tử: Sở tham mưu cấp giấy phép qua dịch vụ công 15 giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh, 05 giấy phép xuất bản bản tin, 02 giấy phép tổ chức hợp báo; 02 hồ sơ Trang thông tin điện tử. Xác nhận cho 01 công ty TNHH kinh doanh hoạt động in các sản phẩm không phải là Xuất bản phẩm.

6. Lĩnh vực thanh tra

6.1. Về công tác thanh tra: Trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở đã thực hiện 02 cuộc thanh tra theo Kế hoạch (01 cuộc thuộc lĩnh vực tần số vô tuyến điện đối với 02 đơn vị và 01 cuộc thanh tra trách nhiệm tại đơn vị trực thuộc Sở) và đang thực hiện cuộc thanh tra đột xuất về việc quản lý thông tin thuê bao di động tại các doanh nghiệp, điểm cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn tỉnh. Kết quả công tác thanh tra, các đơn vị chấp hành tốt các quy định pháp luật trong lĩnh vực tần số vô tuyến điện và lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. (Cuộc thanh tra quản lý thông tin thuê bao di động đang thực hiện).

6.2. Về công tác Phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Triển khai Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 30/12/2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 02/NQ/ĐBSSTTT ngày 13/01/2023 của Đảng bộ Sở Thông tin và Truyền thông về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Ban hành 01 Nghị quyết và 03 Kế hoạch^[6] thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tiếp nhận 04 đơn kiến nghị, phản ánh của công dân liên quan đến các hành vi như lấn chiếm vỉa hè, truyền đưa thông tin trên mạng xã hội và tiết lộ thông tin, bôi nhọ danh dự nhân phẩm của công dân. Trên cơ sở

⁶ Nghị quyết số 02/NQ/ĐBSSTTT ngày 13/01/2023 về việc thực hiện công tác PCTN,TC năm 2023; Kế hoạch số 05/KH/ĐBSSTTT ngày 22/02/2023 về việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác PCTN,TC năm 2023; Kế hoạch số 266/KH-STTTT ngày 13/02/2023 về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch số 388/KH-STTTT ngày 24/02/2023 về việc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023.

đó, Sở Thông tin và Truyền thông đã kịp thời chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết và các văn bản trả lời cho công dân theo đúng quy định.

6.3. Về công tác pháp chế: Ban hành 04 Kế hoạch và 01 Thông báo ^[7]. Triển khai Công văn số 958/UBND-TCD ngày 16/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về các quy định pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đạt được

1.1. Về công nghệ thông tin

Về lĩnh vực công nghệ thông tin có những chuyển biến tích cực; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực công nghệ thông tin ở địa phương được nâng lên, góp phần cải cách hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý của các cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số và chính quyền điện tử; ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp; đảm bảo an toàn an ninh thông tin phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Hạ tầng CNTT tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh và các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện nói chung đều có sự quan tâm đầu tư, hệ thống luôn được duy trì, vận hành ổn định, thông suốt, đáp ứng được yêu cầu phục vụ ứng dụng và phát triển CNTT, xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh trong thời gian qua.

Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, ý kiến chỉ đạo điều hành đã được đưa vào sử dụng trong toàn tỉnh và hiệu quả mang lại ngày càng cao; đã xây dựng trực liên thông nội tỉnh (LGSP), kết nối, liên thông với trực liên thông văn bản quốc gia (NGSP) để phục vụ cho việc gửi nhận văn bản điện tử, đáp ứng yêu cầu liên thông văn bản điện tử 4 cấp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành, nhất là trong thời dịch bệnh COVID-19.

Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Trang thông tin điện tử thành phần đã đăng tải đầy đủ thông tin chỉ đạo điều hành, hoạt động quản lý nhà nước của các Sở, ngành, địa phương, dịch vụ công, văn bản quy phạm pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả về công tác tuyên truyền, phổ biến, hỗ trợ pháp luật ở địa phương, phục vụ người dân và doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

1.2. Bưu chính, chuyển phát, viễn thông

Các điểm phục vụ bưu chính đã được phủ đều trên địa bàn tỉnh, chất lượng dịch vụ tốt đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân. Các dịch vụ bưu chính, chuyển phát được tổ chức vận chuyển kịp thời, không còn bưu gửi tồn đọng tại các bưu cục; không để xảy ra các hành vi lợi dụng mạng lưới thông tin

⁷ Kế hoạch số 3377/KH-STTTT ngày 29/12/2022 về việc tổ chức chào cờ và Ngày pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 3408/KH-STTTT ngày 31/12/2022 về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 621/KH-STTTT ngày 21/3/2023 về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023; Kế hoạch số 492/KH-STTTT ngày 08/3/2023 về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023; Thông báo số 3376/TB-STTTT 29/12/2022 về lịch tiếp công dân năm 2023.

để lừa đảo, gửi và phát tán thư, ấn phẩm, bưu phẩm có nội dung trái pháp luật và các hàng cấm.

Nhìn chung hạ tầng mạng viễn thông có độ phủ tương đối tốt, công nghệ hiện đại, có khả năng nâng cấp để đáp ứng các dịch vụ mới; Các loại hình dịch vụ phong phú, đa dạng, chất lượng của các dịch vụ viễn thông liên tục được cải thiện, đem lại nhiều lợi ích cho người sử dụng.

1.3. Thông tin, báo chí, xuất bản

So với cùng kỳ, các cơ quan Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận đã tập trung cải tiến nội dung, nâng cao chất lượng chương trình, kịp thời tuyên truyền các sự kiện chính trị diễn ra trong tỉnh trên các lĩnh vực chính trị - kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh theo định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Các cơ quan báo chí địa phương kịp thời bám sát chỉ đạo, định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để thông tin, tuyên truyền toàn diện và đậm nét các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng tại địa phương 6 tháng đầu năm 2023; kịp thời đưa tin, phản ánh về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của địa phương; tích cực thông tin tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tập trung các tuyên tin, bài giá trị thông tin tuyên truyền về phát triển kinh tế - xã hội, việc triển khai các dự án, các khâu đột phá, nhóm ngành trụ cột về năng lượng, du lịch, nông - lâm nghiệp - thủy sản, công nghiệp chế biến, các dự án đầu tư về du lịch, các công trình trọng điểm và nhất là các giải pháp tháo gỡ khó khăn.

Văn phòng đại diện, phóng viên thường trú các cơ quan báo chí Trung ương và báo ngành đóng trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hoạt động tác nghiệp và cung cấp thông tin; có sự phối hợp và liên hệ chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị tại địa phương để được cung cấp, thu thập thông tin chính thống phục vụ nhiệm vụ tuyên truyền. Hầu hết các tin bài phản ánh đậm nét, trung thực về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, về kết quả phát triển kinh tế xã hội của tỉnh 6 tháng đầu năm. Ngoài ra, phản ánh kịp thời các hoạt động an sinh xã hội, công tác chăm lo cho người nghèo, người có công với cách mạng...

Các cơ sở in, xuất bản, phát hành chấp hành đúng theo quy định của Luật Xuất bản và các văn bản pháp luật liên quan, chưa có trường hợp nào vi phạm tới mức phải xử lý. Các Trang thông tin điện tử của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện hiệu quả chức năng cung cấp, đăng tải thông tin chính trị, điều hành, chỉ đạo và các TTHC của các cơ quan, đơn vị.

2. Hạn chế, khó khăn

Việc sử dụng Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc trong thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, một số đơn vị có tỷ lệ ký số văn bản chưa cao như: xã Phước Bình đạt 48,77%, xã Phước Kháng đạt 52,88%, xã Công Hải đạt 52,79%, xã Phước Thành đạt 46,77%, Phước Hòa đạt 30,46%.

Việc tăng cường, đẩy mạnh dịch vụ bưu chính công ích gặp nhiều khó khăn do tỷ lệ hồ sơ sử dụng các dịch vụ công, dịch vụ công trực tuyến còn thấp. Chủ yếu thực hiện ở các lĩnh vực: Giấy phép lái xe, bảo hiểm, căn cước công dân,...

Kết quả hoạt động chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số vẫn còn những hạn chế, chưa tương xứng với tình hình thực tiễn và tiềm năng về kinh tế - xã hội của tỉnh. Nguồn nhân lực công nghệ thông tin tại các Sở, ngành, huyện, thành phố còn thiếu và hạn chế về chất lượng, chưa đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số của tỉnh.

Nguồn lực về tài chính đầu tư cho ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của tỉnh còn hạn chế, chưa huy động được nguồn lực từ xã hội. Chưa thu hút được các doanh nghiệp CNTT quy mô lớn vào đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh để tạo thuận lợi hơn trong phát triển CNTT của tỉnh; các doanh nghiệp CNTT trong tỉnh chưa phát triển đủ mạnh.

Dịch vụ công trực tuyến: tỷ lệ người dân và doanh nghiệp tự thực hiện dịch vụ công toàn trình còn thấp so với kỳ vọng; việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định triển khai Quyết định số 490/QĐ-BTTTT ngày 30/3/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Kế hoạch hành động năm 2023 triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021-2025; Quyết định Ban hành Quy chế phối hợp phòng, chống các vi phạm trên môi trường thương mại điện tử; Quyết định ban hành Quy chế phối hợp phòng, chống các vi phạm trên môi trường thương mại điện tử; Kế hoạch triển khai Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Báo cáo 5 năm triển khai Kết luận 23-KL/TW của Ban Bí thư.

2. Tiếp tục triển khai các hạng mục ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn sự nghiệp; Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ trong Đề án chuyển đổi số; Phối hợp các ngành thẩm định, cho ý kiến các Dự án ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023; Triển khai đánh giá, phân loại DTI các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố năm 2023.

3. Tổ chức các lớp đào tạo cho người dân và doanh nghiệp khai thác các dịch vụ của tỉnh; Đào tạo, diễn tập công nghệ thông tin cho CBCC chuyên trách công nghệ thông tin các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; Đào tạo nâng cao nhận thức và kỹ năng số trong cơ quan nhà nước.

4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về báo chí, hoạt động Công/Trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp; Tăng cường rà soát nội dung thông tin nhằm tránh tình trạng “báo hóa” tạp chí, “báo hóa” trang thông tin điện tử tổng hợp, “báo hóa” mạng xã hội và biểu hiện “tư nhân hóa báo chí”; tiếp tục theo dõi, kiểm tra thông tin và tham mưu quản lý nhà nước đối với các trang mạng xã hội đúng quy định của pháp luật.

5. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các Sở, ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở thực hiện nhiệm vụ thông tin tuyên truyền về các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước và địa phương; các hoạt động liên quan đến phát triển kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh trong năm 2023, các ngày lễ, kỷ niệm trong tháng và tập trung tuyên truyền cho Lễ hội Nho và Vang sắp diễn ra tại Ninh Thuận; Triển khai các nhiệm vụ về CTMTQG giảm nghèo thông tin.

6. Thực hiện 02 cuộc thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về hoạt động bưu chính, chuyển phát và 01 cuộc kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về hoạt động in, phát hành xuất bản phẩm và phát hành lịch bloc).

7. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch về công tác phòng chống tham nhũng; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; thực hiện việc cập nhật thông tin, số liệu về công tác phòng, chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại tố cáo; theo dõi chất lượng dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động và công tác an toàn, an ninh trong hoạt động bưu chính, chuyển phát.

Trên đây là báo cáo đánh giá hoạt động ngành Thông tin và Truyền thông 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới của Sở Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cơ quan Đại diện của Bộ tại TP Đà Nẵng;
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ban VHXH-HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở KH&ĐT; Cục Thống kê;
- Phòng VH TT các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, LĐ, VP.

GIÁM ĐỐC

Đào Xuân Kỳ

PHỤ LỤC 1

Các chỉ tiêu phát triển ngành Thông tin và Truyền thông thực hiện 6 tháng đầu năm 2023

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STTTT ngày /5/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận)

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 so với kế hoạch	Theo QĐ 715/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 và 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 so với QĐ 715 và QĐ 30 (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(6)/(5)	(7)	(6)/(7)
1	Tỷ trọng kinh tế số đóng góp vào GRDP	%	9,52	12,0			12,0	
2	Mật độ điện thoại cố định và trả sau trên 100 dân	Thuê bao	16	16,5	16,2	98,18	16,5	98,18
3	Mật độ internet trên 100 dân	Thuê bao	97,5	98,5	98	99,49	98,5	99,49
4	Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng cáp quang	%	70	100	78	78	100	78
5	Tổng số điểm phục vụ bưu chính	Điểm	107	112	115	102,68	112	102,68
6	Ngăn chặn, xử lý nghiêm, kịp thời các thông tin xấu, độc, sai sự thật mà phát hiện và xác minh được trên mạng xã hội	%	100	100	100	100	100	100
7	Số giờ phát sóng phát thanh	Giờ/ năm	20.738	20.659	10.314	49,92	20.659	49,92
	Trong đó: - Chương trình địa phương	Giờ/ năm	6.750	6.750	3.420	50,67	6.750	50,67
	- Riêng tiếng Dân tộc thiểu số	Giờ/ năm	52	52	26	50	52	50
8	Số giờ phát sóng truyền hình	Giờ/ năm	120.450	120.450	60.225	50	120.450	50

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 so với kế hoạch	Theo QĐ 715/QĐ- UBND ngày 21/12/2022 và 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 so với QĐ 715 và QĐ 30 (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(6)/(5)	(7)	(6)/(7)
	Trong đó:							
	- Chương trình địa phương	Giờ/ năm	41.724	41.610	20.805	50	41.610	50
	- Riêng tiếng Dân tộc thiểu số	Giờ/ năm	52	52	26	50	52	50
9	Tỉ lệ hộ nghe được Đài tiếng nói Việt Nam	%	100	100	100	100	100	100
10	Tỷ lệ hộ xem được chương trình truyền hình Việt Nam	%	100	100	100	100	100	100
11	Tỷ lệ số giờ truyền hình dành cho trẻ em trên số giờ phát sóng trong một tuần	%		0,6	0,6	100	0,6	100
12	Tỷ lệ số giờ phát thanh dành cho trẻ em trên số giờ phát sóng trong một năm	%		2,3	2,3	100	2,3	100
13	Tỷ lệ số giờ phát thanh chương trình địa phương sản xuất cho trẻ em trên số giờ phát sóng dành cho trẻ em trong một năm	%		50	50	100	50	100

PHỤ LỤC 2

Tình hình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STTTT ngày /5/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận)

STT	STT theo Quyết định 30/QĐ-UBND	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành theo Quyết định số 30/QĐ-UBND	Cấp trình, ban hành	Sản phẩm trình	Kết quả thực hiện		
						Tiến độ thực hiện	Số, ngày văn bản trình UBND tỉnh	Số, ngày văn bản của UBND tỉnh ban hành
NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA TỈNH ỦY, HĐND TỈNH VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2023								
1	150	Kế hoạch Tuyên truyền, quảng bá về tỉnh Ninh Thuận trên các ấn phẩm của cơ quan báo chí năm 2023	Tháng 01/2023	UBND tỉnh	Kế hoạch	Hoàn thành	3185/STTTT-TTBCXB ngày 07/12/2022	5438/KH-UBND ngày 14/12/2022
2	151	Kế hoạch Thông tin Đối ngoại năm 2023	Tháng 01/2023	UBND tỉnh	Kế hoạch	Hoàn thành	92/STTTT-TTBCXB ngày 12/01/2023	449/KH-UBND ngày 13/02/2023
3	152	Kế hoạch Tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam 2023	Quý I/2023	UBND tỉnh	Kế hoạch	Hoàn thành	682/STTTT-TTBCXB ngày 24/3/2023	1145/KH-UBND ngày 28/3/2023
4	153	Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu năm 2023 về “xã có bưu điện văn hóa xã”	Quý I/2023	UBND tỉnh	Kế hoạch	Đã thực hiện 46 điểm/46 xã.		

STT	STT theo Quyết định 30/QĐ-UBND	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành theo Quyết định số 30/QĐ-	Cấp trình, ban hành	Sản phẩm trình	Kết quả thực hiện		
5	154	Quyết định ban hành Quy định quản lý, sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động, hạ tầng kỹ thuật viễn thông với hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh	Quý II/2023	UBND tỉnh	Quyết định	Ngày 22/5/2023, Sở đã ban hành Công văn số 1202/STTTT-CN về việc xin ý kiến dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý, xây dựng và sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật viễn thông, hạ tầng kỹ thuật viễn thông với hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.		
6	155	Kế hoạch triển khai phát triển hạ tầng viễn thông băng thông rộng, nâng cao diện tích phủ sóng 4G, 5G trên địa bàn tỉnh để đảm bảo chất lượng hạ tầng số đáp ứng cho việc chuyển đổi số toàn diện tỉnh	Quý I/2023	UBND tỉnh	Kế hoạch	Hoàn thành	656/TTr-STTTT ngày 22/3/2023	1146/KH-UBND ngày 28/3/2023
7	156	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.	Quý II/2023	UBND tỉnh	Kế hoạch	Hoàn thành	956/STTTT-CN ngày 19/4/2023	1718/KH-UBND ngày 30/4/2023
8	157	Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023	Quý II/2023	UBND tỉnh	Kế hoạch	Đang dự thảo Kế hoạch		

PHỤ LỤC 3

Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STTTT ngày /5/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận)

Stt	Gói chính sách hỗ trợ	Kết quả thực hiện từ đầu chương trình đến nay	Ghi chú
1	Hỗ trợ máy tính bảng theo Chương trình “Sóng và máy tính cho em” từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích.	Ngày 22/8/2022, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Công văn số 4327/BTTTT-KHTC về việc tạm thời chưa triển khai các thủ tục xét chọn hộ gia đình được nhận hỗ trợ máy tính bảng thuộc Chương trình cung cấp dịch vụ VTCI đến năm 2025. Do đó, hiện tại đang tạm ngừng, chưa thực hiện trên địa bàn tỉnh.	

PHỤ LỤC 4**Kết quả thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số năm 2023 trong 6 tháng đầu năm 2023***(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STTTT ngày /5/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận)*

STT	Nội dung công việc	KQ năm 2022	Mục tiêu năm 2023	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2023	Ghi chú
A.	Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số					
I	Nhận thức số					
1	Triển khai thành lập tổ công nghệ số cộng đồng	-	100%	UBND các huyện, thành phố	- Đến nay, việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng địa phương 7/7 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh: 446 tổ thôn/khu/xóm và 2.439 thành viên tham gia. Đạt 100% chỉ tiêu đề ra. - Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, phường, thị trấn có: 65/65 tổ đạt 100% và 840 thành viên tham gia.	Sở TTTT phối hợp
2	Đào tạo nâng cao nhận thức và kỹ năng số trong cơ quan nhà nước	-	1 lớp	Sở TTTT	Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1718/KH-UBND ngày 30/4/2023 về việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số các Sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận Thuận năm 2023.	Các cơ quan, ban ngành phối hợp
II	Phát triển hạ tầng số					
1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ sóng hộ gia đình	90%	trên 90%		90%	
2	Thôn dân cư triển khai phủ sóng mạng 5G tại	-	100%	Sở TTTT	0	

STT	Nội dung công việc	KQ năm 2022	Mục tiêu năm 2023	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2023	Ghi chú
	thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;					
3	Tỷ lệ dân số trên 15 tuổi có điện thoại thông minh	85,5%	100%	Sở TTTT	87%	
4	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng	75%	75%	Sở TTTT	78%	
B	Phát triển Chính quyền số					
1	Dịch vụ công trực tuyến toàn trình, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động	-	100%	Các cơ quan, ban ngành	100%	
2	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ	85,2%	75%	Các cơ quan, ban ngành	30,39%	
3	Tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến				80,26%	
3.1	<i>Cấp tỉnh</i>	<i>53,92%</i>	<i>75%</i>		<i>82,03%</i>	
3.2	<i>Cấp huyện</i>	<i>21,9%</i>	<i>75%</i>		<i>79,28%</i>	
3.3	<i>Cấp xã</i>	<i>11,39%</i>	<i>50%</i>		<i>75,76%</i>	
4	Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phân đầu hoàn thành ít nhất một	-	100%	Các cơ quan, ban ngành		

STT	Nội dung công việc	KQ năm 2022	Mục tiêu năm 2023	Đơn vị thực hiện	Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2023	Ghi chú
	sản phẩm chuyên đổi số năm 2023					
5	Tỷ lệ báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được thực hiện qua hệ thống báo cáo điện tử của tỉnh; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống báo cáo tỉnh Ninh Thuận với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	-	95%	Các cơ quan, ban ngành	Đến nay đã thực hiện số hóa 410 biểu, trong đó: 02 biểu liên thông văn phòng chính phủ và 408 biểu địa phương; Đã xây dựng hoàn thiện 17 biểu mẫu báo cáo theo Thông tư 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ trên Hệ thống báo cáo kinh tế - xã hội của tỉnh và đang thực hiện kết nối liên thông với Văn phòng Chính phủ.	Trừ các báo cáo thuộc phạm vi bí mật nhà nước
6	Văn bản điện tử gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp được ký số thay thế văn bản giấy	-	100%	Các cơ quan, ban ngành	100%	Trừ văn bản mật
7	Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với Chính quyền số đạt	90%	90%	Các cơ quan, ban ngành	Chưa khảo sát	